

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỪNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2017/ HSST
Ngày 15 tháng 11 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH - CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Doãn Trường

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Thế Hạp;
2. Ông Hoàng Văn Xuân;

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Lý Thị Hoài- Thư ký Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên toà:* Bà Ma Thị Nữ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở UBND xã T, huyện T - tỉnh C, xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số 45/2017/HSST, ngày 25/10/ 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2017/QĐXX-ST ngày 02/11/2017 đối với bị cáo:

Hoàng Quốc D, tên gọi khác: E; Sinh ngày 01/10/ 1965; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Phố T 2, xã T, huyện T, tỉnh C; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: Lớp 7/10; Con ông: Hoàng Minh C (Đã chết); Con bà Dung Thị D (Sinh năm 1939); Vợ: Đàm Thị T, sinh năm 1967, trú tại: thị trấn P, huyện B, tỉnh C, nghề nghiệp: Giáo viên; Con: Bị cáo có 2 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2017 cho đến nay. (*Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh*). Có mặt

***Người làm chứng:**

- Bế Văn H, sinh năm 1985

Trú tại: xóm S - xã T - huyện T - tỉnh C. (Vắng mặt không có lý do)

- Nguyễn Văn C, sinh năm 1987

Trú tại: xóm T - xã TG - huyện TK - tỉnh C. (Vắng mặt không có lý do)

- Phùng Văn Q, sinh năm 1980

Trú tại: xóm C 2 - xã Đ - huyện T - tỉnh C. (Vắng mặt có lý do)

- Vương Văn Y, sinh năm 1996

Trú tại: xóm B - xã TP - huyện T - tỉnh C (Vắng mặt không có lý do)

- Vương Văn C, sinh năm 1988

Trú tại: xóm B - xã TP - huyện T - tỉnh C (Vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 28/7/2017 Công an huyện Trùng Khánh tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở đối với Hoàng Quốc D - trú tại: Phố T 2, xã T, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Quá trình khám xét phát hiện D đứng trước cửa nhà bên trong lọ thủy tinh có 05 gói màu hồng, bên trong các gói đều có chất rắn màu trắng, đang khám xét D tự nguyện lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra 02 gói ni lông màu hồng bên trong có chứa chất rắn màu trắng. Theo lời khai của D các gói trên là ma túy của D. Ngoài ra còn tạm giữ 03 điện thoại di động (01 điện thoại nhãn hiệu Viettell, 01 điện thoại nhãn hiệu nokia, 01 điện thoại nhãn hiệu Wing) và số tiền 208.000đ (hai trăm linh tám nghìn đồng chẵn).

Ngày 31/7/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã tiến hành mở niêm phong cân xác định trọng lượng tịnh vật chứng vụ án và lấy mẫu gửi giám định. Số chất bột màu trắng thu giữ được khi khám xét của Hoàng Quốc D có trọng lượng tịnh 0,48gam (không phẩy bốn tám gam). Cơ quan điều tra đã gửi mẫu để giám định, tại bản Kết luận giám định số 148/GĐMT ngày 09/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Hêrôine.

Quá trình điều tra, Hoàng Quốc D thừa nhận số ma túy mà Công an thu giữ khi khám xét tại nhà bị can là của D mua với Triệu Văn Non – sinh năm 1956, trú tại: xóm C1, xã Đ, huyện T vào khoảng 17 giờ ngày 27/7/2017 với số tiền là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Mục đích mua về sử dụng và bán lại cho những

người nghiện khác để kiếm lời. D thừa nhận được bán ma túy nhiều lần và cho nhiều người, cụ thể cho những người sau:

Bán cho Bế Văn H, sinh năm 1985 trú tại: xóm S, xã T, huyện T khoảng 01 lần với giá là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), thời gian khoảng 10h30 ngày 23/7/2017.

Bán cho Nguyễn Văn C, sinh năm 1987 trú tại: xóm T, xã TG, huyện T khoảng 3 - 4 lần, mỗi lần mua với số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), lần gần đây nhất là ngày 24/7/2017.

Bán cho Phùng Văn Q, trú tại: xóm C 2, xã Đ, huyện T, tỉnh C 02 lần, mỗi lần 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), lần mua gần nhất vào ngày 04/7/2017.

Bán cho Vương Văn Y, sinh năm 1996; trú tại xóm B, xã TP, huyện T 01 lần số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng, bán trong tháng 5/2017.

Bán cho Vương Văn C, sinh năm 1988, trú tại xóm xóm B, xã TP, huyện T 02 lần, mỗi lần với số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng, lần gần đây nhất khoảng ngày 20/7/2017.

Bản cáo trạng số 33/KSĐT - MT ngày 24 tháng 10 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Hoàng Quốc D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa trong phần tranh luận Đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc D phạm tội mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc D mức án từ 7 đến 8 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, điểm a,đ, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong lại, mặt trước ghi “Vật chứng vụ án Hoàng Quốc D, bắt ngày 28/7/2017, mặt sau phong bì có chữ ký của đối tượng Hoàng Quốc D cùng những người tham gia, 04 (bốn) góc phong bì được đóng 04 (bốn) hình dấu giáp lai của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 03 (Ba) điện thoại di động đã qua sử dụng, bị cáo sử dụng để mua bán trái phép chất ma túy.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 208.000 đồng (Hai trăm linh tám nghìn đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố và lời luận tội của VKSND huyện Trùng Khánh là đúng và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

"Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:"

[1]. Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Quốc D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh bởi biên bản khám xét, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản xác định trọng lượng, bản kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng, vật chứng đã thu giữ. Như vậy có đủ cơ sở để xác định: Hoàng Quốc D đã có hành vi nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng, cụ thể: Như đã nêu ở phần nội dung vụ án.

Như vậy hành vi mua ma túy về sử dụng và bán nhiều lần cho nhiều người nhằm mục đích kiếm lời của bị cáo, đã có đủ cơ sở để kết luận: Hoàng Quốc D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo* Hoàng Quốc D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Ma túy là chất kích thích gây ảo giác cho người sử dụng, dẫn đến họ không kiểm soát được hành vi hoạt động của mình gây ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Hành vi nêu trên của bị cáo bị pháp luật ngăn cấm, bị xã hội lên án, do đó cần phải bị xử phạt mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[4]. *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Sau khi phạm tội bị bắt giữ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của BLHS. Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự áp dụng đối với bị cáo.

[5]. *Xét về nhân thân của bị cáo thấy*: Bị cáo Hoàng Quốc D là người nghiện ma túy, vì hăm lòi bị cáo đã mua bán trái phép chất ma túy và dẫn đến việc phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường pháp luật. Do đó, bị cáo phải chịu trừng trị thích đáng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết xử phạt bị cáo Hoàng Quốc D từ 7 đến 8 năm tù và buộc cách ly xã hội mới đủ để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại bản luận tội là phù hợp.

[6]. *Về vật chứng*: Cần áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, các điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý các vật chứng sau:

- 01 (Một) phong bì niêm phong lại, mặt trước ghi “Vật chứng vụ án Hoàng Quốc D, bắt ngày 28/7/2017, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia, 04 (bốn) góc phong bì có đóng 04 (bốn) hình dấu giáp lai của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng. Cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 208.000 đồng (Hai trăm linh tám nghìn đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành), bị cáo khai là tiền do bị cáo bán hàng tạp hóa, tuy nhiên tại phiên tòa và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án bị cáo không chứng minh được số tiền trên là bán hàng gì. Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 03 (Ba) điện thoại trong đó: 01 (Một) điện thoại di động màu đen màn hình cảm ứng nhãn hiệu Nokia; 01 (Một) chiếc màu đen, viền đỏ nhãn hiệu Viettel, và 01 (Một) chiếc màu trắng màn hình cảm ứng nhãn hiệu Wing, bị cáo dùng để liên lạc mua bán, trái phép chất ma túy cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Về nguồn gốc số ma túy: Theo lời khai của Hoàng Quốc D số ma túy trên bị cáo mua với ông Triệu Văn N – sinh năm 1956, trú tại xóm C 1, xã Đ, huyện T. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã tiến hành lấy lời khai, đối chất và khám xét chỗ ở của Triệu Văn N nhưng ông N không thừa nhận được bán ma túy cho Hoàng Quốc D và không thu giữ được vật chứng gì liên quan đến vụ án, nên không đủ cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

Trong vụ án này, còn có các đối tượng nghiện là người mua Hêrôine với bị cáo D để sử dụng, theo quy định của pháp luật thì không truy cứu trách nhiệm hình sự về tội sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc D phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc D 7 (Bảy) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 28 tháng 7 năm 2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, các điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong lại, mặt trước ghi “Vật chứng vụ án Hoàng Quốc D, bắt ngày 28/7/2017, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia, 04 (bốn) góc phong bì có đóng 04 (bốn) hình dấu giáp lai của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 208.000 đồng (hai trăm linh tám nghìn đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 03 (Ba) chiếc điện thoại: 01 (Một) chiếc điện thoại màn hình cảm ứng màu đen nhãn hiệu Nokia; 01 (Một) điện thoại

màu đen, viền đỏ nhãn hiệu Viettel và một điện thoại màu trắng màn hình cảm ứng nhãn hiệu Wing bị cáo khai nhận được dùng để liên lạc và trao đổi mua bán ma túy với những người nghiện khác.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan chi cục thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/10/2017.

3. Về án phí, áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự, áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án bị cáo Hoàng Quốc D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND Trùng Khánh;
- Công an Trùng Khánh;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS Trùng Khánh;
- UBND T;
- Bị cáo;
- Lưu HS THAHS;
- Lưu Hồ sơ án văn;

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Hoàng Doãn Trường